TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS - PT
Ngày: 14 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Văn Thuy.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn San và ông Nguyễn Đức Thủy.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Công Đoàn - Thẩm tra viên chính Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 89/2022/TLHS-PT ngày 16/12/2022 đối với bị cáo Đinh Thị K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HSST ngày 08/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Thị K, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn 4 V, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Y và bà Hoàng Thị L; chồng: Phạm Văn H; con: Có 03 con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/6/2020, Công an xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc"; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/01/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 22/01/2022 đến ngày 21/02/2022; ngày 22/02/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh cho đến nay; có mặt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đinh Thị K: Ông Lưu Anh C- Luật sư Công ty Luật TNHH D, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà L 13, số 164 K, phường N, quận X, thành phố Hà Nội; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

- Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn 4, V, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn T, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Anh Trần Văn K, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 2C, thị trấn T, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Thị K, trú tại thôn 4 V, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam mở cửa hàng bán tạp hóa; ngoài ra K còn bán trái phép số lô, số đề để kiếm lời. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 13/01/2022, Trần Văn K đến nhà của K mua số lô 86, 68, 36 mỗi số 40 điểm; lô xiên hai số 79, 90 = 300 điểm; số lô xiên ba 09, 56, 76 = 200 điểm hết tổng số tiền 3.200.000 đồng nhưng Kim chỉ trả K số tiền 3.100.000 đồng và nợ lại 100.000 đồng, cùng lúc Phạm Văn Đ đến mua của K số lô 23 = 100 điểm; số lô 32 = 50 điểm hết tổng số tiền 3.375.000 đồng, K nhận đủ tiền của Đ. Khi K vừa bán số lô cho Đ xong thì Nguyễn Quang T đến mua của K số lô 09 = 20 điểm, số lô xiên ba 09, 04, 42 = 50 điểm hết tổng số tiền 500.000 đồng, K nhận đủ tiền của T thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát hình sự - Công an huyện L phối hợp với Công an xã N phát hiện bắt quả tang.

Thu tại mặt bàn vị trí của Đinh Thị K ngồi: 01 quyển sổ kích thước (25 x 18) cm 52 trang (trong đó có 19 trang ghi chữ và số tự nhiên) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu VC01, 02 bút bi, 10 mảnh giấy kích thước (9,5 x 5,8) cm, 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio.

Thu tại ngăn bàn vị trí của Đinh Thị K ngồi: 01 hộp cát tông kích thước (40 x 26,5 x 13,5) cm bên trong có số tiền 14.630.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu VC02, thu trong túi quần phía trước bên trái của Đinh Thị K đang mặc số tiền 19.050.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu VC03, thu trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Quang T đang mặc 01 mảnh giấy kích thước (9,5 x 5) cm, một mặt có ghi chữ, số bằng mực màu đen và số tiền 1.500.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu VC04, thu trên tay của Trần Văn K đang cầm 01 mảnh giấy kích thước (10,6 x 5,5) cm, một mặt có ghi chữ, số bằng mực màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu VC05, thu trong túi quần phía trước bên phải của Phạm Văn Đ đang mặc 01 mảnh giấy kích thước (10,6 x 5,5) cm, một mặt có ghi chữ, số bằng mực màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu VC06.

Mở rộng điều tra xác định trong quyển sổ kích thước (25 x 18) cm 52 trang (trong đó có 19 trang ghi chữ và số tự nhiên) thể hiện nội dung Đinh Thị K bán trái phép số lô, số đề cho những đối tượng khác từ ngày 09/01/2022 đến ngày 13/01/2022; cụ thể:

Ngày 09/01/2022, K bán 1880 điểm lô, 16.160 điểm đề, 395 điểm ba càng, 2.460 điểm lô xiên tổng số tiền 61.315.000 đồng; trong ngày đối tượng mua trúng thưởng 690 điểm lô, 30 điểm đề, 10 điểm ba càng bằng 61.600.000 đồng. Tổng số tiền Đinh Thị K đánh bạc ngày 09/01/2022 là 122.915.000 đồng.

Ngày 10/01/2022, K bán 2405 điểm lô, 12.660 điểm đề, 1255 điểm ba càng, 4130 điểm lô xiên tổng số tiền 72.157.500 đồng; trong ngày đối tượng mua trúng thưởng 605 điểm lô, 50 điểm đề bằng 52.400.000 đồng. Tổng số tiền Đinh Thị K đánh bạc ngày 10/01/2022 là 124.557.500 đồng.

Ngày 11/01/2022, K bán 1855 điểm lô, 15.060 điểm đề, 655 điểm ba càng, 2460 điểm lô xiên tổng số tiền 59.912.500 đồng; trong ngày đối tượng mua trúng thưởng 640 điểm lô, 80 điểm đề bằng 57.600.000 đồng. Tổng số tiền Đinh Thị K đánh bạc ngày 11/01/2022 là 117.512.500 đồng.

Ngày 12/01/2022, K bán 2155 điểm lô, 19.280 điểm đề, 190 điểm ba càng, 2820 điểm lô xiên tổng số tiền là 70.777.500 đồng; trong ngày đối tượng mua trúng thưởng 295 điểm lô, 30 điểm đề, 300 điểm lô xiên bằng 29.000.000 đồng. Tổng số tiền Đinh Thị K đánh bạc ngày 12/01/2022 là 99.777.500 đồng.

Ngày 13/01/2022, K bán 665 điểm lô, 6610 điểm đề, 295 điểm ba càng, 1190 điểm lô xiên tổng số tiền 23.057.500 đồng và số tiền bán số lô, số đề cho Trần Văn K, Phạm Văn Đ và Nguyễn Quang T là 7.075.000 đồng. Tổng số tiền Đinh Thị K đánh bạc ngày 13/01/2022 là 30.132.500 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Thị K: Không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan.

Cách thức chơi và tỷ lệ được thua cụ thể như sau:

Đối với hình thức mua, bán số đề: Người chơi mua bất kỳ hai số tự nhiên nào từ số 00 đến số 99 và so với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó làm kết quả thắng thua. Nếu số người chơi mua trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi thắng và K phải trả cho người chơi số tiền gấp 80 lần số tiền mà người chơi đã bỏ ra mua. Ngược lại nếu người chơi mua số không trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi mất toàn bộ số tiền đã mua.

Đối với hình thức mua, bán số lô: Người chơi mua bất kỳ hai số tự nhiên nào từ số 00 đến số 99 và so với 02 số cuối cùng của tất cả các giải, từ giải đặc biệt đến giải bảy (27 giải) của kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Nếu số người chơi mua trùng với hai số cuối cùng của bất kỳ giải nào thì người chơi thắng và K phải trả cho người chơi số tiền là 80.000 đồng/1 điểm lô. Trường hợp số người chơi mua trùng với hai số cuối cùng của nhiều giải thì K còn phải trả cho người chơi số tiền được nhận tương ứng với số lần trùng đó. Ngược lại nếu số người chơi mua không trùng với hai số cuối cùng của 27 giải thì người chơi thua và mất tiền đã mua.

Đối với hình thức mua, bán ba số ba càng: Người chơi mua bất kỳ ba số tự nhiên nào từ số 000 đến số 999 và so với 03 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó làm kết quả thắng thua. Nếu số người chơi mua trùng với ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi thắng và K phải trả cho người chơi số tiền là 400.000 đồng/1điểm. Ngược lại nếu số người chơi mua không trùng với ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi thua và mất tiền đã mua.

Đối với hình thức mua, bán lô xiên hai, xiên ba, xiên bốn: Người chơi mua 2 hoặc 3 cặp số sau đó so sánh với hai số cuối của 27 giải của kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó làm kết quả thắng thua. Nếu số người chơi mua trùng cả hai cặp số hoặc ba cặp số hoặc bốn cặp số thì người chơi thắng và K phải trả cho người chơi số tiền là 10.000 đồng/1 điểm lô đối với lô xiên hai, 40.000 đồng/1 điểm lô đối với lô xiên ba, 100.000 đồng/1 điểm lô đối với lô xiên bốn. Ngược lại nếu có một cặp số trong số những cặp người chơi mua không trùng với hai số cuối cùng của 27 giải thì người chơi thua và tiền đã mua.

Quá trình điều tra, Đinh Thị K còn khai nhận: Vào tháng 12/2021 tại gian bán hàng của gia đình mình đã bán trái phép số lô, số đề cho những ai có nhu cầu mua, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những đối tượng đến mua và số tiền đã bán số lô, số đề từ ngày 09/01/2022 trở về trước, K đã xóa chỉ còn lại tài liệu mua bán số lô, số đề từ ngày 09/01/2022 đến ngày 13/01/2022 được ghi trong 01 quyển sổ đã thu giữ. Hàng ngày khoảng 18 giờ K tổng hợp chốt sổ bảng số lô, số đề sau đó dùng điện thoại chụp ảnh các số lô, số đề bán được trong ngày gửi qua Zalo cho đối tượng tên "Thanh hoặc Thành" ở xã X, huyện L có số 0834.506.566 và K sử dụng số tài khoản 104.868.585.280 của ngân hàng Viettinbank chuyển tiền đến số tài khoản 102.872.850.443 của đối tượng này tại ngân hàng Viettinbank để thanh toán tiền bán số lô, số đề; K được hưởng 15% tiền bán số lô xiên, ba càng, số đề và 700 đồng/1 điểm lô đã bán có khi đối tượng này trực tiếp đến gần nhà K để nhận tiền thanh toán mà không chuyển khoản qua ngân hàng.

Tại bản Kết luận giám định số 05/KL - PC09 - TL ngày 24/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A14 so với chữ viết của Đinh Thị K trên tài liệu mẫu ký hiệu M1 đến M6 do cùng một người viết ra.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 216/KLGĐ ngày 26/7/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận "Tiền sử năm 2001 bị can Đinh Thị K có đợt loạn thần cấp đã được điều trị khỏi; trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can không có bệnh tâm thần; sau khi phạm tội bị can có đợt rối loạn thần cấp và nhất thời. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F23. Đã được điều trị ổn định; tại thời điểm giám định bị can không có biểu hiện rối loạn hoạt động tâm thần; tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HSST ngày 08/11/2022 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam quyết định: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đinh Thị K phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt Đinh Thị K 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2022 đến ngày 21/02/2022. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/11/2022, bị cáo Đinh Thị K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Ngày 12/02/2023, bị cáo Đinh Thị K kháng cáo bổ sung đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Thị K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo cũng như đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại của bị cáo Đinh Thị K; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt đối với bị cáo Đinh Thị K. Xử phạt bị cáo Đinh Thị K 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Đinh Thị K: Tại giai đoạn điều tra, điều tra viên đã vi phạm thủ tục tố tụng theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 dẫn đến sai phạm trong điều tra do không khách quan. Cán độ điều tra được giao bảo quản chứng cứ VC01 đã vi phạm nghiêm trọng việc bảo quản vật chứng. Cán bộ điều tra đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 90 Bộ luật tố tụng hình sự về xâm phạm chứng cứ, thay đổi nội dung thông tin của vật chứng VC01 trong vụ án đó là quyển vở học sinh thu được tại nhà bị cáo trong ngày bắt quả tang 13/01/2022 là hành vi làm thay đổi hồ sơ, chứng cứ trong vụ án; làm sai lệch sự thật khách quan, không thể căn cứ vào chứng cứ này để buộc tội bị cáo; cán bộ điều tra bắt bị cáo ghi các dòng xác định ngày tháng và ký tên vào các trang giấy nhằm mục đích thuyết minh tính liên quan của cuốn sổ học sinh với việc bắt quả tang bị cáo bán số lô đề hưởng hoa hồng; cán bộ điều tra đưa bản kết quả xổ số hàng ngày và yêu cầu bị cáo đối chiếu và ghi bằng bút mực đỏ kết quả trúng thưởng theo ngày chỉ định lên khẳng định các trang giấy của chứng cứ VC01 nhằm khẳng định sự liên quan của cuốn sổ với số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Số tiền bắt quả tang đánh bạc của bị cáo chưa được làm rõ. Đối với vật chứng VC01 và cáp ghi số lô, số đề không thể hiện tính liên quan với nhau, không thể coi đây là chứng cứ buộc tội. Từ những

phân tích trên tôi đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, đánh giá toàn diện các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; hủy bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS - ST ngày 08/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện L để điều tra, xét xử lại để làm rõ các tình tiết của vụ án nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Thị K nhất trí với quan điểm của Luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên hủy bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L để điều tra, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của Luật sư bào chữa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Thị K gửi trong thời hạn luật định, nội dung kháng cáo đảm bảo đúng quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp lệ, được cấp phúc thẩm xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Thị K khai nhận hành vi phạm tội của mình vào ngày 13/01/2022, bị cáo có bán số lô, số đề cho 03 đối tượng tên là Trần Văn K, Phạm Văn Đ và Nguyễn Quang T với số tiền 7.075.000đ; còn đối với những ngày 09/01/2022 đến ngày 12/01/2022 các con số ghi trong quyển sổ học sinh, bị cáo bị điều tra viên hướng dẫn dùng bút màu mực đỏ ghi thêm vào các trang giấy, gạch chân và khoanh tròn những con số trùng với bảng kết quả xổ số điều tra viên cung cấp để tính tiền thắng theo từng trang đã được ấn định, do sợ hãi và được điều tra viên hứa hẹn dẫn đến việc bị cáo ghi thêm vào đó cũng như các bản tự khai trong tình trạng không tự chủ do sức khỏe có bệnh đang phải điều trị; vì vậy bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Xét thấy: Căn cứ lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản khám xét khẩn cấp, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 17 giờ 20 phút ngày 13/01/2022, tại thôn 4 V, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; Đinh Thị K đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho Trần Văn K với số tiền 3.200.000 đồng, Phạm Văn Đ với số tiền 3.375.000 đồng và Nguyễn Quang T với số tiền 500.000 đồng thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công an huyện L phối hợp với Công an xã N, huyện L phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền Đinh Thị K đánh bạc dưới hình thức bán trái phép số lô, số đề cho K, Đ và

T là 7.075.000 đồng. Trước đó trong các ngày từ ngày 09/01/2022 đến ngày 13/01/2022, Đinh Thị K đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép cho các đối tượng khác với tổng số tiền thắng, thua cụ thể: Ngày 09/01/2022 là 122.915.000 đồng; ngày 10/01/2022 là 124.557.500 đồng; ngày 11/01/2022 là 117.512.500 đồng; ngày 12/01/2022 là 99.777.500 đồng; ngày 13/01/2022 là 30.132.500 đồng. Tổng số tiền Đinh Thị K dùng để đánh bạc trong các ngày 09, 10, 11, 12, 13/01/2022 là 494.895.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Thị K đã phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với ý kiến của bị cáo, Luật sư bào chữa: Trình bày điều tra viên trong quá trình điều tra không khách quan, đã vi phạm các thủ tục tố tụng trong việc bảo quản chứng cứ. Hội đồng xét xử thấy rằng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy ý kiến của bị cáo, Luật sư là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Đinh Thị K.

- Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Xét thấy, bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội ghi số lô, số đề với giá trị lớn. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Thị K 04 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận.

- Về kháng cáo xin hưởng án treo: Xét thấy, ngày 23/6/2020, bị cáo Đinh Thị K bị Công an xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", bị cáo không lấy đó làm bài học về ý thức chấp hành pháp luật để rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần. Vì vậy, bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 01/2022/NQ - HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Từ những phân tích nêu trên; Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đinh Thị K.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Thị K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo cũng như kháng cáo bổ sung đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại của bị cáo Đinh Thị K; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đinh Thị K phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt Đinh Thị K 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2022 đến ngày 21/02/2022.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đinh Thị K phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đặng Văn Thuy

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cáo;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- Lưu hồ sơ.